

KẾ HOẠCH
Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang năm 2021

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

Căn cứ Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Chương trình Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 về việc phê duyệt Đề án Cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo chuỗi liên kết bảo đảm chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang năm 2021, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025; phát huy vai trò định hướng, hỗ trợ chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp để tăng thu nhập, làm giàu, thích ứng với các điều kiện canh tác, khí hậu, thị trường và gắn với phát triển du lịch sinh thái. Góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất hàng hoá, nâng cao năng suất, chất lượng, an toàn thực phẩm; thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo chuỗi liên kết bảo đảm chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất thông qua các hoạt động: Đào tạo, tập huấn; thông tin tuyên truyền; xây dựng mô hình trình diễn khuyến nông; tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; hợp tác khuyến nông... trong đó tập trung vào hướng dẫn, tổ chức liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ các ngành hàng, sản phẩm nông lâm nghiệp chủ lực và đặc sản của tỉnh đồng thời đẩy mạnh xúc tiến thương mại và tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đào tạo, tập huấn

- Tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông; nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm, sản xuất nông nghiệp hữu cơ cho cán bộ khuyến nông, cán bộ nông lâm nghiệp xã, cộng tác viên khuyến nông.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh 4.0 trong sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn đào tạo tiểu giáo viên (TOT) về quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây trồng chủ lực cho cán bộ khuyến nông, cán bộ nông lâm nghiệp xã và nông dân (tập huấn tại hiện trường).

- Tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao kiến thức sản xuất và chọn giống cây trồng, vật nuôi trong sản xuất nông lâm nghiệp của tỉnh cho các thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ trang trại và nông dân; công tác tiếp cận thị trường và liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm nông lâm nghiệp và thủy sản theo chuỗi giá trị cho cán bộ khuyến nông, cán bộ nông lâm nghiệp xã và nông dân.

- Tổ chức 03 lớp tập huấn nâng cao kiến thức về sản xuất hàng hoá đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực, đặc sản của từng địa phương cho thành viên các tổ hợp tác, hợp tác xã, chủ trang trại, nông dân, hộ sản xuất kinh doanh nhỏ trên địa bàn tỉnh.

b) Thông tin tuyên truyền

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của trung ương và của tỉnh về phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; các mô hình có hiệu quả, hộ sản xuất điển hình, sản xuất nông nghiệp hữu cơ, xây dựng nông thôn mới, các tin tức sự kiện của ngành nông nghiệp tỉnh; hướng dẫn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi; thông tin về thị trường.

- Tổ chức 07 hội nghị tổng kết đánh giá hiệu quả các mô hình ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất nhằm tuyên truyền nhân rộng mô hình.

c) Xây dựng và nhân rộng mô hình

Xây dựng và thực hiện ít nhất 03 mô hình trình diễn khuyến nông ứng dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng và tăng giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường, tăng thu nhập cho nông dân, đồng thời tạo cầu nối gắn kết nông dân với doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

d) Hướng dẫn, tổ chức liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; xúc tiến thương mại và tìm kiếm thị trường

Tư vấn, hướng dẫn ít nhất 02 doanh nghiệp liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm cho nông dân; hướng dẫn 01 hợp tác xã trở lên thực hiện dịch vụ trọn gói từ cung ứng dịch vụ đầu vào đến bao tiêu sản phẩm đầu ra. Phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại và tìm kiếm thị trường, tuyên truyền quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm chủ lực, đặc sản của tỉnh.

đ) Hợp tác khuyến nông

Đẩy mạnh xã hội hoá công tác khuyến nông, chủ động mời gọi các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước, các cơ quan quản lý, cơ sở nghiên cứu, các trường đại học... tham gia vào các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh, trọng tâm hợp tác về đào tạo tập huấn kiến thức khoa học công nghệ mới, triển khai các mô hình, đề tài, dự án khuyến nông...

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đào tạo, tập huấn

a) Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông; nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm, sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

- *Nội dung:* Phương pháp lập kế hoạch, kỹ năng tập huấn khuyến nông và phương pháp xây dựng chương trình, mô hình, dự án khuyến nông. Kỹ thuật chăn nuôi lợn theo hướng hữu cơ; các quy định về an toàn thực phẩm và một số tiến bộ kỹ thuật mới trong chăn nuôi lợn.

- *Đối tượng tham gia:* Cán bộ khuyến nông, cán bộ nông lâm nghiệp xã, cộng tác viên khuyến nông và nông dân.

- *Số lượng:* 01 lớp, 50 người/lớp/01 ngày.

- *Địa điểm:* Tại thành phố Tuyên Quang.

- *Nguồn kinh phí:* Ngân sách tỉnh.

b) Tập huấn ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh 4.0 trong sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản.

- *Nội dung:*

- *Đối tượng tham gia:* Cán bộ khuyến nông, cán bộ nông lâm nghiệp xã, cộng tác viên khuyến nông và nông dân.

- *Số lượng:* 01 lớp, 50 người/lớp/01 ngày.

- *Địa điểm:* Tại thành phố Tuyên Quang.

- *Nguồn kinh phí:* Ngân sách Khuyến nông Trung ương.

c) Tập huấn đào tạo tiểu giáo viên (TOT) về quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên các cây trồng chủ lực (tập huấn tại hiện trường)

- *Nội dung:* Khái niệm về quản lý dịch hại tổng hợp IPM trên cây trồng; Quy trình quản lý dịch hại tổng hợp IPM trên một số cây trồng chủ lực (cây cam, cây chè, cây bưởi,...).

- *Đối tượng tham gia:* Cán bộ khuyến nông, cán bộ nông lâm nghiệp xã và nông dân.

- *Số lượng:* 01 lớp, 50 người/lớp/01 ngày.

- *Địa điểm:* Tại thành phố Tuyên Quang.

- *Nguồn kinh phí:* Ngân sách tỉnh.

d) Tập huấn nâng cao kiến thức sản xuất và chọn giống cây trồng, vật nuôi trong sản xuất nông lâm nghiệp của tỉnh; công tác tiếp cận thị trường và liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm nông lâm nghiệp và thủy sản theo chuỗi giá trị.

- *Nội dung:* Giới thiệu một số tiến bộ kỹ thuật mới trong khâu chọn giống cây trồng, giống vật nuôi; kỹ thuật chọn giống cây trồng, giống vật nuôi; ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học trong khâu giống. Công tác tiếp cận thị trường và phương pháp, kỹ năng tổ chức liên kết sản xuất với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.

- *Đối tượng tham gia:* Cán bộ khuyến nông, cán bộ nông lâm nghiệp xã, các thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ trang trại và nông dân.

- *Số lượng*: 01 lớp, 50 người/lớp/ 01 ngày.
- *Địa điểm*: Tại thành phố Tuyên Quang.
- *Nguồn kinh phí*: Ngân sách tỉnh.

e) Tập huấn nâng cao kiến thức về sản xuất hàng hoá đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực, đặc sản của từng địa phương.

- *Nội dung*:
 - + Nghiệp vụ và kỹ thuật trồng chăm sóc cây ăn quả có múi theo hướng hữu cơ;
 - + Nghiệp vụ và kỹ thuật chăn nuôi gia cầm theo hướng hữu cơ;
- *Đối tượng tham gia*: Cán bộ khuyến nông, thành viên các tổ hợp tác, hợp tác xã, chủ trang trại, nông dân, hộ sản xuất kinh doanh nhỏ trên địa bàn tỉnh.
- *Số lượng*: 03 lớp, với tổng số 150 người (50 người/lớp).
- *Địa điểm*: Tại thành phố Tuyên Quang.
- *Nguồn kinh phí*: Ngân sách tỉnh.

2. Thông tin, tuyên truyền

a) Xuất bản Sổ tay khuyến nông

- *Nội dung*: Tuyên truyền chính sách tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông; hướng dẫn kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản.
- *Số lượng*: 500 quyển.
- *Đối tượng phát hành*: Cán bộ khuyến nông tỉnh, huyện, cán bộ nông nghiệp lâm nghiệp xã, các tổ chức đoàn thể xã.

b) Xuất bản Bản tin khuyến nông và thị trường

- *Nội dung*: Chính sách về nông nghiệp, kết quả các mô hình giống mới, tiến bộ kỹ thuật mới, gương sản xuất giỏi, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản.
- *Số lượng*: 1.200 quyển (6 số, 2 tháng 1 số).
- *Đối tượng phát hành*: Các cơ quan liên quan của tỉnh, huyện; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

c) In ấn, phát hành tài liệu hướng dẫn cơ cấu giống và thời vụ

- *Nội dung*: Hướng dẫn cơ cấu giống và thời vụ
- *Số lượng*: 10.000 tờ.

- Đối tượng phát hành: Các tổ, xóm và thôn bản trên địa bàn tỉnh.

d) In ấn, phát hành tài liệu hướng dẫn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi

- Nội dung: Hướng dẫn các biện pháp chăm sóc phòng trừ sâu bệnh hại chuối; hướng dẫn quản lý tổng hợp bệnh Greening, bệnh vàng lá thối rữa và bệnh Tristeza hại cây có múi; hướng dẫn một số đặc điểm và biện pháp phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò...

- Số lượng: 80.000 tờ

- Đối tượng phát hành: Các hộ nông dân trên địa bàn tỉnh.

đ) Xây dựng Chuyên mục khuyến nông trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

- Nội dung: Tuyên truyền các mô hình có hiệu quả, hộ sản xuất điển hình, sản xuất nông nghiệp hữu cơ, xây dựng nông thôn mới, các tin tức sự kiện của ngành nông nghiệp tỉnh.

- Số lượng: 36 chuyên mục.

e) Tuyên truyền trên Báo Tuyên Quang

- Nội dung: Tuyên truyền các mô hình có hiệu quả, hộ sản xuất điển hình, sản xuất nông nghiệp hữu cơ, xây dựng nông thôn mới, các tin tức sự kiện của ngành nông nghiệp tỉnh.

- Số lượng: 48 tin, bài, ảnh và 36 Chuyên mục Khuyến nông.

3. Xây dựng mô hình khuyến nông

Tăng cường mời gọi các công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã... phối hợp thực hiện các mô hình trình diễn về giống mới, tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất nông nghiệp, liên kết tổ chức thực hiện mô hình liên kết trồng cây dược liệu - cây khôi nhưng gắn với tiêu thụ sản phẩm, mô hình chăn thả lợn rừng sinh sản theo hướng an toàn sinh học gắn với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, mô hình liên kết sản xuất cây gai xanh lấy sợi gắn với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm; đồng thời tuyên truyền nhân rộng mô hình có hiệu quả, đảm bảo đủ điều kiện thực hiện theo Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Hướng dẫn, tổ chức liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; xúc tiến thương mại và tìm kiếm thị trường

- Tư vấn, hướng dẫn ít nhất 02 doanh nghiệp xây dựng Chương trình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; hướng dẫn nông dân ký hợp đồng, tổ chức sản xuất các sản phẩm đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp,

đồng thời kiểm tra, giám sát các bên tham gia liên kết thực hiện đúng các cam kết trong hợp đồng.

- Hướng dẫn củng cố, đổi mới hoạt động từ 01 hợp tác xã/tổ hợp tác trở lên theo hình thức dịch vụ trọn gói từ cung ứng dịch vụ đầu vào đến bao tiêu sản phẩm. Khuyến khích các hình thức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị...

- Tổ chức 01 hoạt động xúc tiến thương mại và tìm kiếm thị trường; phối hợp tuyên truyền quảng bá, giới thiệu sản phẩm chủ lực, đặc sản của tỉnh trên báo, đài trung ương, địa phương, các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn...

5. Về hợp tác khuyến nông

- Phối hợp tổ chức 01 hội thảo về trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông và khoa học công nghệ với các tổ chức, chuyên gia, doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn để đưa tiến bộ kỹ thuật, các giống vật nuôi, giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt phù hợp với điều kiện sản xuất của tỉnh.

- Phối hợp với các trường đại học, Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu chuyển giao khoa học để triển khai các mô hình, dự án thuộc nguồn vốn khuyến nông trung ương, vốn của các tổ chức, cá nhân và nguồn vốn của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang năm 2021 là **726.150.000** đồng (*Bảy trăm hai mươi sáu triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó: Ngân sách trung ương 50.000.000 đồng; Ngân sách tỉnh 676.150.000 đồng (Kinh phí đã được cấp năm 2021 tại Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 là: 516.000.000 đồng; kinh phí cấp bổ sung năm 2021 là: 160.150.000 đồng).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, tổ chức, hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch Khuyến nông theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục tiêu đề ra. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính thẩm định) phê duyệt cấp kinh phí bổ sung để thực hiện kế hoạch đảm bảo tiến độ, yêu cầu.

- Quản lý, sử dụng kinh phí được giao để thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các sở, ngành có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cấp kinh phí bổ sung theo đúng quy định.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch Khuyến nông theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước và của tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Chỉ đạo phòng chuyên môn và Ủy ban nhân dân xã, phường phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch được duyệt.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời thông tin về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT
- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TC, KH&ĐT, KH&CN, KBNN;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; NLN (Toán).

(Báo cáo);

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang